

Bản án số: 130/2019/HNGĐ-ST

Ngày 13/11/2019

V/v: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều

Các Hội thẩm nhân dân: 2. Ông Phan Minh Quốc

1. Bà Dương Triết Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Xuyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 326/2019/TLST-HNGĐ ngày 09/8/2019 về việc tranh chấp “*Hôn nhân và gia đình, ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2019/QĐXX-ST ngày 01/10/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1978 (có mặt)

Cư trú: Ấp Trung Phú 4, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Nhật T, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Cư trú: Ấp Trung Phú 4, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, nguyên đơn chị Nguyễn Thị D trình bày: Tôi với anh Nguyễn Nhật T chung sống với nhau từ năm 2012, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang ngày 29/12/2002. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, đến năm 2018, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T có tánh vũ phu, thường xuyên đánh vợ, mặc dù tôi góp ý nhiều lần để anh T khắc phục nhưng vẫn không thay đổi, vợ chồng đã ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng

không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên tôi yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Nhật T; về con chung, tài sản chung, nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt cho anh Nguyễn Nhật T thông báo thụ lý, thông báo hòa giải với nội dung chị Nguyễn Thị D yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Nhật T; Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung không có.

Anh T nhận đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến Tòa án và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị D, nên Tòa án lập biên bản không hòa giải được và tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đều chấp hành đúng với quy định của pháp luật; riêng anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Về trình tự thụ lý, biên bản tổng đạt, gửi hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát thực hiện đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, qua xem xét toàn bộ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn; bị đơn anh Nguyễn Nhật T cư trú tại ấp Trung Phú 4, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn. Tại phiên tòa, anh Nguyễn Nhật T vắng mặt, Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D chung sống với anh Nguyễn Nhật T từ năm 2002, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn, được xem là hôn nhân hợp pháp, nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng. Sau khi kết hôn, chị D với anh T có thời gian chung sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2018, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T có tánh vũ phu, thường xuyên đánh vợ dẫn đến không khí gia đình luôn căng thẳng, mặc dù chị D nhiều lần góp ý để anh T khắc phục nhưng vẫn không thay đổi; vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2018 đến nay. Thời gian ly thân hai người không còn liên lạc nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh T đến Tòa nhằm mục đích hòa giải đoàn tụ nhưng anh T đều vắng mặt và cũng không có

văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của chị D, nên Tòa án không thể hòa giải đoàn tụ được. Về phía chị D kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T vì tình cảm vợ chồng không còn, nếu tiếp tục duy trì hôn nhân thì sẽ không hạnh phúc. Tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân ngày 30/9/2019, ông Dương Văn Bông, trưởng ban ấp Trung Phú 4, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn xác nhận chị Nguyễn Thị D với anh Nguyễn Nhựt T hiện nay không còn sống chung, ly thân đã lâu. Từ những nhận định, phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị D với anh Nguyễn Nhựt T mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị D được ly hôn với anh Nguyễn Nhựt T.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống chị D, anh T không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Theo chị D trình bày, quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Do chị D yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D được ly hôn với anh Nguyễn Nhựt T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 328/2002, ngày 29 tháng 12 năm 2002 của UBND xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ghi nhận chị D xác định không có nợ chung nhưng khi bản án này có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của chị D và anh T trong thời kỳ hôn nhân thì chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Nhựt T phải liên đới trách nhiệm với tư cách là bị đơn trong một vụ án dân sự khác.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000367 ngày 09/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (Chị D đã nộp xong).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều